

Số: 78 /TTr-NHNN

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v dự thảo Nghị định quy định điều kiện cấp phép của tổ chức tín dụng,  
chi nhánh ngân hàng nước ngoài  
(gửi Bộ Tư pháp thẩm định Hồ sơ dự thảo Nghị định)

Kính gửi: Chính phủ

Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 đã được Quốc hội khóa XV, kỳ họp bất thường lần thứ 05 thông qua ngày 18 tháng 01 năm 2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024. Triển khai thực hiện Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã triển khai nghiên cứu xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định điều kiện cấp phép của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (sau đây viết tắt là Nghị định). Dự thảo Nghị định đã được xin ý kiến các Bộ<sup>1</sup>, tổ chức có liên quan theo quy trình, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đăng trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Cổng Thông tin điện tử của NHNN để xin ý kiến rộng rãi của tổ chức, cá nhân.

NHNN xin trình Chính phủ về dự thảo Nghị định như sau:

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

#### 1. Cơ sở chính trị

- Văn kiện Đại hội Đảng khóa XIII (2021) đã xác định: “Phát triển mạnh khu vực dịch vụ dựa trên nền tảng ứng dụng những thành tựu khoa học và công nghệ hiện đại, nhất là các dịch vụ có giá trị gia tăng cao... Hiện đại hóa và mở rộng các dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán, dịch vụ y tế, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, dịch vụ văn hóa, thể thao,... Tổ chức cung ứng dịch vụ chuyên nghiệp, văn minh, hiện đại theo các chuẩn mực quốc tế”<sup>2</sup> và “Phát triển các loại hình dịch vụ mới, xây dựng hệ sinh thái dịch vụ trong các lĩnh vực tài chính, ngân hàng, bảo hiểm...”<sup>3</sup>.

- Nghị quyết số 103/2023/QH15 ngày 09/11/2023 của Quốc hội về Kế

<sup>1</sup> Bộ Tư Pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công thương, Bộ Ngoại giao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

<sup>2</sup> Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

<sup>3</sup> Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021- 2025.

hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 (được thông qua tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV) đã đề ra một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

*“3.2. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện thể chế, pháp luật, cơ chế, chính sách gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thực hiện pháp luật...”*

*3.4....Triển khai quyết liệt Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025;...Khuyến khích phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế....Thu hút có chọn lọc các dự án đầu tư nước ngoài, nhất là trong những ngành, lĩnh vực mới nổi gắn kết chặt chẽ với thị trường trong nước và các doanh nghiệp trong nước...”*

- Quan điểm của Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025” ban hành kèm theo Quyết định số 689/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 8/6/2022 (Quyết định số 689) quy định:

*“...2. Coi hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, thể chế là giải pháp trọng tâm nhằm tạo cơ sở pháp lý vững chắc, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn để cơ cấu lại hệ thống các TCTD, xử lý các TCTD yếu kém an toàn, hiệu quả, minh bạch.*

*3. Huy động và sử dụng mọi nguồn lực hợp pháp...; khuyến khích, thu hút nhà đầu tư có đủ năng lực trong nước và nước ngoài tham gia cơ cấu lại hệ thống các TCTD.*

*4. Phát triển hệ thống các TCTD đa dạng về sở hữu và loại hình...; khuyến khích, tạo điều kiện cho các TCTD có đủ năng lực tài chính, quản trị tham gia hợp nhất, sáp nhập, mua lại TCTD quy mô nhỏ hoặc tiềm ẩn rủi ro trong hoạt động”.*

Đồng thời, mục tiêu tổng quát nhằm cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu tại Quyết định số 689 cũng quy định *“...phấn đấu đến năm 2025 giảm số lượng các tổ chức tín dụng.”*

## **2. Cơ sở pháp lý**

a) Căn cứ các quy định của pháp luật liên quan:

- Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ;

- Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16/6/2010;

- Luật Đầu tư ngày 17/06/2020;

- Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020.

b) Quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng (TCTD) năm 2024:

- Điểm b khoản 1 Điều 29 Luật Các TCTD năm 2024 quy định:

*“1. Tổ chức tín dụng được cấp Giấy phép khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:...*

*b) Chủ sở hữu của tổ chức tín dụng là công ty trách nhiệm hữu hạn một*

*thành viên, cổ đông sáng lập, thành viên sáng lập là pháp nhân đang hoạt động hợp pháp và có đủ năng lực tài chính để tham gia góp vốn; cổ đông sáng lập, thành viên sáng lập là cá nhân có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và có cam kết đủ khả năng tài chính để góp vốn;”*

- Khoản 5 Điều 29 Luật Các TCTD năm 2024 quy định:

*“5. Điều kiện đối với chủ sở hữu của tổ chức tín dụng là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, cổ đông sáng lập, thành viên sáng lập quy định tại điểm b khoản 1 Điều này và điều kiện cấp Giấy phép đối với quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô do Chính phủ quy định”*.

c) Quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung):

Khoản 2 Điều 19 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung) quy định: *“Chính phủ ban hành nghị định để quy định: 2. Các biện pháp cụ thể để tổ chức thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội... để thực hiện chính sách kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tài chính, tiền tệ, ngân sách, thuế, dân tộc, tôn giáo, văn hóa, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, môi trường, đối ngoại, chế độ công vụ, cán bộ, công chức, viên chức, quyền, nghĩa vụ của công dân và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền quản lý, điều hành của Chính phủ...thuộc thẩm quyền của Chính phủ”*.

### 3. Căn cứ thực tiễn

Các Thông tư của NHNN về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đã có quy định đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện đối với chủ sở hữu của TCTD là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, cổ đông sáng lập, thành viên sáng lập và điều kiện cấp Giấy phép đối với ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân (QTDND), tổ chức tài chính vi mô (TCTCVM)<sup>4</sup>...Đến hết năm 2023, NHNN đã tiếp nhận và đang xử lý: (i) 02 hồ sơ thành lập ngân hàng 100% vốn nước ngoài và (ii) 14 hồ sơ đề nghị cấp phép thành lập mới chi nhánh ngân hàng nước ngoài của các TCTD nước ngoài theo quy định tại Thông tư số 40.

Trong quá trình tổng kết, đánh giá việc thực hiện các Thông tư của NHNN về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, về cơ bản, NHNN không gặp những vấn đề khó khăn liên quan đến điều kiện đối với chủ sở hữu, cổ đông sáng lập, thành viên sáng lập đối với các ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; đồng thời, cũng không gặp khó khăn, vướng mắc liên quan đến điều kiện cấp Giấy phép đối với QTDND<sup>5</sup>, TCTCVM<sup>6</sup>. Tuy nhiên, qua quá trình quản lý nhà nước trong lĩnh vực

<sup>4</sup> (i) Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của TCTD nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam (đã được sửa đổi, bổ sung).

(ii) Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015 quy định về quỹ tín dụng nhân dân (đã được sửa đổi, bổ sung).

(iii) Thông tư số 03/2018/TT-NHNN ngày 23/02/2018 quy định về cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tài chính vi mô (đã được sửa đổi, bổ sung).

<sup>5</sup> Từ khi triển khai Thông tư số 04/2015/TT-NHNN, NHNN chưa thực hiện cấp phép mới cho QTDND.

tiền tệ, ngân hàng, NHNN nhận thấy có một số nội dung cần nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung tại văn bản quy phạm pháp luật như sau:

(i) Số lượng và nội dung một số điều kiện đối với cổ đông sáng lập là cá nhân của TCTD phi ngân hàng chưa đầy đủ và thống nhất với các điều kiện đối với cổ đông sáng lập là cá nhân của ngân hàng thương mại.

(ii) Hiện quy định tại Thông tư số 40 (đã được sửa đổi, bổ sung) chưa quy định thứ hạng tín nhiệm cụ thể đối với chủ sở hữu, thành viên sáng lập của TCTD phi ngân hàng là TCTD nước ngoài. Do đó, để đảm bảo chủ sở hữu, thành viên sáng lập TCTD phi ngân hàng có khả năng quản trị, năng lực tài chính, chất lượng tín dụng tốt, khả năng thanh toán các nghĩa vụ tài chính cao..., cần thiết bổ sung điều kiện về xếp hạng tín nhiệm như quy định đối với chủ sở hữu, thành viên sáng lập của ngân hàng thương mại nhằm phù hợp với đặc thù hoạt động, rủi ro của TCTD phi ngân hàng.

(iii) Ngoài ra, Thông tư số 40 (đã được sửa đổi, bổ sung) quy định thời hạn (05 năm) kể từ ngày được cấp Giấy phép, chủ sở hữu, các thành viên sáng lập phải cùng nhau sở hữu 100% vốn điều lệ của TCTD phi ngân hàng trách nhiệm hữu hạn. Tuy nhiên, có thể phát sinh các trường hợp chủ sở hữu là ngân hàng thương mại Việt Nam được chuyển giao bắt buộc đề xuất thành lập TCTD phi ngân hàng để thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt. Tuy nhiên, nhằm hỗ trợ quá trình cơ cấu lại thành công, tại phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt có thể quy định thời hạn các thành viên sáng lập của TCTD phi ngân hàng nắm giữ 100% vốn điều lệ khác với quy định tại Thông tư số 40 (đã được sửa đổi, bổ sung).

(iv) Lĩnh vực TCVM hiện nay đang được cung cấp bởi các loại hình TCTD có cơ cấu sở hữu khác nhau (ngân hàng hợp tác xã; ngân hàng chính sách xã hội; ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn; hệ thống QTDND, bao gồm cả các chương trình, dự án TCVM). Do đó, loại hình TCTCVM được thiết lập như hiện nay nhằm đảm bảo hài hòa mục tiêu giữa lợi ích thương mại và lợi ích xã hội, lợi ích cộng đồng, đặc biệt là với sự tham gia “trọng yếu” của các tổ chức chính trị - xã hội sẽ giúp cho việc đưa nguồn vốn tín dụng nhỏ, lẻ đến được phân khúc khách hàng thấp nhất trong nhóm khách hàng “dưới chuẩn” - là những người yếu thế trong xã hội. Việc tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội cần tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong hoạt động của các TCTCVM. Tùy theo tính chất, tôn chỉ và mục đích đã xác định trong điều lệ đoàn thể chính trị - xã hội (*Tổng Liên đoàn Lao động VN đại diện và bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân...; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đại diện cho quyền bình đẳng, dân chủ, lợi ích hợp pháp và chính đáng của phụ nữ...*), hoạt động của đoàn thể nhằm vừa vận động đoàn viên, hội viên giúp nhau chăm lo, phát triển kinh tế, bảo vệ các lợi ích thiết thực, vừa giáo dục nâng cao trình độ mọi mặt cho đoàn viên, hội viên....

Từ các căn cứ nêu trên, việc xây dựng Nghị định này để đáp ứng yêu cầu thực tiễn, tạo cơ sở pháp lý thực hiện các thủ tục cấp phép đối với các trường hợp

<sup>6</sup> Từ khi triển khai Thông tư số 03/2018/TT-NHNN, NHNN chưa thực hiện cấp phép mới cho TCTCVM.

nêu trên theo quy định.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

### **1. Mục đích**

Việc xây dựng và ban hành Nghị định quy định điều kiện cấp phép của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nhằm tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý cho hoạt động cấp phép các loại hình TCTD tại Việt Nam, góp phần vào sự phát triển ổn định của hệ thống các TCTD và tạo sự thống nhất, đồng bộ giữa các VBQPPL.

### **2. Quan điểm xây dựng chính sách**

- Bám sát chủ trương, định hướng, chính sách của Chính phủ, Quốc hội đã quy định trong quá trình xây dựng Luật Các TCTD năm 2024.
- Tuân thủ đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn có liên quan; bảo đảm tiến độ thực hiện theo nhiệm vụ, kế hoạch được giao.
- Tham khảo và kế thừa có chọn lọc các quy định hiện hành, các kinh nghiệm quốc tế; bảo đảm tính thống nhất của dự thảo Nghị định với các quy định hiện hành.
- Nội dung rõ ràng, cụ thể, chi tiết và khả thi; chỉ quy định nội dung do Luật Các TCTD năm 2024 giao Chính phủ quy định chi tiết, không phát sinh thủ tục hành chính mới, đơn giản hóa hồ sơ, biểu mẫu để thuận lợi trong quá trình triển khai, thực thi các thủ tục hành chính.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Thực hiện phân công của Chính phủ<sup>7</sup>, NHNN đã triển khai thực hiện các hoạt động sau<sup>8</sup>:

1. Ngày 12/4/2024, NHNN đã thành lập Tổ Biên tập để nghiên cứu xây dựng nội dung dự thảo Nghị định. Trên cơ sở ý kiến của Tổ biên tập và các đơn vị có liên quan trong NHNN, NHNN đã dự thảo Tờ trình Chính phủ và Nghị định.
2. Ngày 20/5/2024, NHNN đã có Tờ trình số 59/TTr-NHNN ngày 20/5/2024 trình Thủ tướng Chính phủ cho phép xây dựng Nghị định theo quy trình, thủ tục rút gọn đối với cả quá trình (lấy ý kiến, thẩm định, thời điểm có hiệu lực) với Nghị định<sup>9</sup>.
3. Ngày 04/5/2024, NHNN đã đăng các dự thảo trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ, của NHNN để lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân theo quy định. Đồng thời, ngày 02/5/2024, NHNN đã có Công văn số 3632/NHNN-TTGSNH

<sup>7</sup> Tại Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 29/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 và Quyết định số 299/QĐ-TTg ngày 10/4/2024 ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Các tổ chức tín dụng và Luật Đất đai được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp bất thường lần thứ năm.

<sup>8</sup> Đồng thời, NHNN đã có Tờ trình số 66/TTr-NHNN ngày 05/6/2024 trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt đề nghị xây dựng Nghị định quy định điều kiện cấp phép của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

<sup>9</sup> Tiếp sau đó là Tờ trình số 65/TTr-NHNN ngày 31/5/2024, Tờ trình số 69/TTr-NHNN ngày 07/6/2024.

gửi lấy ý kiến một số Bộ, cơ quan, tổ chức liên quan.

4. Trên cơ sở tổng hợp các ý kiến tham gia, NHNN đã tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn thiện hồ sơ Nghị định và có Công văn số.../NHNN-TTGSNNH ngày ... tháng ... năm 2024 gửi Bộ Tư pháp xin ý kiến thẩm định về hồ sơ Nghị định.

5. Ngày ....tháng...năm 2024, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo số .../BCTĐ-BTP thẩm định về dự thảo Nghị định.

6. Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, NHNN đã hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị định để trình Chính phủ xem xét, ban hành.

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

##### **1. Về tên của Nghị định**

Tại Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 29/3/2024, Thủ tướng Chính phủ đã giao NHNN xây dựng Nghị định quy định về điều kiện cấp phép đối với TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Tuy nhiên, khoản 5 Điều 29 Luật Các TCTD năm 2024 quy định: “5. Điều kiện đối với chủ sở hữu của tổ chức tín dụng là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, cổ đông sáng lập, thành viên sáng lập quy định tại điểm b khoản 1 Điều này và điều kiện cấp Giấy phép đối với quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô do Chính phủ quy định”.

Ngoài ra, dự thảo Nghị định cũng quy định về điều kiện đối với: (i) Thành viên QTDND; (ii) Chủ sở hữu, thành viên sáng lập đối với TCTCVM; (iii) Ngân hàng mẹ của chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Theo quy định tại khoản 30 và khoản 37 Điều 4 Luật Các TCTD năm 2024, QTDND “là tổ chức tín dụng...” và TCTCVM cũng là “là tổ chức tín dụng...”. Cùng với đó, theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 29 và điểm b khoản 1 Điều 29 Luật Các TCTD, ngân hàng nước ngoài phải đáp ứng điều kiện đối với chủ sở hữu theo quy định của Chính phủ, chi nhánh ngân hàng nước ngoài là đơn vị phụ thuộc của ngân hàng nước ngoài, được ngân hàng nước ngoài bảo đảm chịu trách nhiệm về mọi nghĩa vụ, cam kết của chi nhánh tại Việt Nam (khoản 5 Điều 4 Luật Các TCTD năm 2024) và vốn được cấp của chi nhánh ngân hàng nước ngoài là số tiền do ngân hàng nước ngoài đã cấp cho chi nhánh ngân hàng nước ngoài (khoản 43 Điều 4 Luật Các TCTD năm 2024). Do đó, ngân hàng mẹ<sup>10</sup> (ngân hàng nước ngoài) có vai trò, trách nhiệm đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài như chủ sở hữu của TCTD.

Về cơ bản, theo quy định tại khoản 5 Điều 29 Luật Các TCTD năm 2024, dự thảo Nghị định quy định điều kiện đối với chủ sở hữu, cổ đông sáng lập và thành viên sáng lập của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Vì vậy, để bảo đảm tính bao phủ nhưng ngắn gọn của tên Nghị định (đối với nhiều loại hình TCTD như trên) và nguyên tắc chỉ quy định nội dung do Luật Các TCTD năm 2024 giao Chính phủ quy định chi tiết, NHNN đề xuất Chính phủ đổi tên Nghị định thành:

<sup>10</sup> Là khái niệm được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 131 Luật Các TCTD năm 2024 (về hoạt động của chi nhánh ngân hàng nước ngoài); điểm c khoản 6 Điều 152 Luật Các TCTD năm 2024 (về trách nhiệm gửi báo cáo tài chính của ngân hàng mẹ của chi nhánh ngân hàng nước ngoài...).

**“Nghị định quy định điều kiện cấp phép của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài”.**

### **3. Nội dung Nghị định**

#### **3.1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của Nghị định**

- Dự kiến phạm vi điều chỉnh của VBQPPL: Quy định về điều kiện đối với chủ sở hữu của tổ chức tín dụng là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, cổ đông sáng lập, thành viên sáng lập và điều kiện cấp Giấy phép đối với quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô hướng dẫn quy định tại khoản 5 Điều 29 Luật các TCTD 2024,

- Đối tượng áp dụng: (i) Ngân hàng thương mại; (ii) Chi nhánh ngân hàng nước ngoài; (iii) Tổ chức tín dụng phi ngân hàng; (iv) Quỹ tín dụng nhân dân; (v) Tổ chức tài chính vi mô; (vi) Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thành lập, cấp Giấy phép thành lập của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô.

#### **3.2. Nội dung chính của Nghị định**

Nghị định bao gồm 4 Chương, 16 Điều, quy định về điều kiện đối với chủ sở hữu của TCTD là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, cổ đông sáng lập, thành viên sáng lập và điều kiện cấp Giấy phép đối với quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô.

*Chương I:* gồm 03 Điều, từ Điều 1 đến Điều 3 quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ;

*Chương II:* gồm 06 Điều, từ Điều 4 đến Điều 9 quy định về điều kiện đối với cổ đông sáng lập của ngân hàng thương mại cổ phần, điều kiện đối với thành viên sáng lập, chủ sở hữu là tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, điều kiện đối với ngân hàng mẹ của chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

*Chương III:* gồm 04 Điều, từ Điều 10 đến Điều 13 quy định về điều kiện cấp giấy phép đối với quỹ tín dụng nhân dân và tổ chức tài chính vi mô;

*Chương IV:* gồm 03 Điều, từ Điều 14 đến Điều 16 quy định về hiệu lực thi hành, quy định chuyển tiếp và trách nhiệm thi hành.

Trong đó, các nội dung tại Nghị định quy định chi tiết các vấn đề mà Luật Các TCTD năm 2024 giao Chính phủ quy định chi tiết (cụ thể là điều kiện đối với chủ sở hữu, cổ đông sáng lập và thành viên sáng lập của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài).

### **V. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP VÀ GIẢI TRÌNH CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC**

.....  
 .....

## VI. ĐỀ XUẤT CỦA NHNN

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định quy định điều kiện cấp phép của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, NHNN kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- BLĐ NHNN;
- TTGSNH4, 6; Vụ PC;
- Lưu: VP, TTGSNH4 (5) LH.Quân.

### **Tài liệu đính kèm:**

- Dự thảo Nghị định;
- Phụ lục thuyết minh nội dung dự thảo Nghị định;
- Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân;
- Báo cáo đánh giá tác động của chính sách đối với Nghị định;
- Đề cương dự thảo Nghị định.

**KT. THÔNG ĐỐC  
PHÓ THÔNG ĐỐC**



**Đoàn Thái Sơn**